

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 16 tháng 4 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Sửu và ông Quảng Văn Cương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Hà Văn Yển, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/HSST ngày 09 tháng 3 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn C1, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1985 tại xã K, huyện Y, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản M, xã K, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn C2, sinh năm 1959 và bà Lừ Thị H, sinh năm 1960; Bị cáo có vợ: Vì Thị C, sinh năm 1985; bị cáo có 01 con sinh năm 2009;

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2011/HSST ngày 24/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999. Thời gian thụ hình tính từ ngày 23/3/2011 (Chưa được xóa án tích);

Tiền sự: Ngày 27/11/2017 bị Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 01 năm 2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 01 năm 2018 tại Tiểu khu A, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Sơn La tổ Công tác Công an huyện Y, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Lò Văn C1, sinh ngày 25/5/1985, trú tại bản M, xã K, huyện Y, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine do Lò Văn C1 cầm trên tay trái tự giác đưa ra nộp cho tổ công tác; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX, BKS: 26NM. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn C1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu toàn bộ vật chứng.

Ngày 10/01/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Lò Văn C1, cụ thể như sau:

- Trọng lượng 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Lò Văn C1 có trọng lượng 0,12 gam kí hiệu H gửi PC54 Công an tỉnh Sơn La để trưng cầu giám định loại chất ma túy, trọng lượng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 190 ngày 13/01/2018 Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu vật gửi giám định ký hiệu H là chất ma túy; Loại chất Heroine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam; Tổng cộng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,12 gam loại chất Heroine*”.

Tại phiên tòa bị cáo được xét hỏi, thẩm tra trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình cũng như trong quá trình điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo đều nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Lò Văn C1 khai nhận: Khoảng 15 giờ, ngày 09/01/2018, Lò Văn C1 mang theo số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX, BKS: 26N1-022.64 màu sơn đen - bạc

của gia đình đi từ nhà bản M, xã K, huyện Y, tỉnh Sơn La đến bản T, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến đầu bản T, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La, Lò Văn C1 gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ đang đi bộ ngược chiều trên đường, Lò Văn C1 dừng xe máy hỏi mua ma túy. Qua nói chuyện Lò Văn C1 biết người phụ nữ này có ma túy bán, C1 hỏi mua được của người phụ nữ này 01 cục Heroine với giá tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Mua được Heroine C1 nhét mảnh giấy nilon màu hồng cạnh đường gói cục Heroine lại và dùng bật lửa đốt mảnh nilon hàn kín gói Heroine vừa mua được, C1 cầm gói Heroine. Sau đó Lò Văn C1 cầm gói Heroine ở tay trái, rồi điều khiển xe máy theo đường cũ, khi Lò Văn C1 đến Tiểu khu 3, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT - VKSYC ngày 09 tháng 3 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Châu để xét xử đối với bị cáo Lò Văn C1 về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lò Văn C1 từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho tang vật vụ Lò Văn C1 Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 09/01/2018 gồm: 01 mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì đã bóc mở”. Mặt sau phong bì tại các mép dán có tên, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và người bị bắt. Tại hai góc mép dán có 02 hình dấu đỏ của Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả cho chủ sở hữu là bà Lò Văn C2, sinh năm 1959. Trú tại: Bản M, xã K, huyện Y, tỉnh Sơn La (là bố bị cáo Lò Văn C1) 01 xe máy hiệu HONDA- Wave RSX, BKS: 26NM màu sơn vàng – đen, số máy: 0188034, số khung: 099922, xe đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 03/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lò Văn C1 phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng là bị cáo Lò Văn C1 xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như đã khai tại cơ quan điều tra, số Heroine của bị cáo bị Tổ công tác Công an huyện Y, tỉnh Sơn La thu giữ có nguồn gốc là bị cáo mua một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn C1 do tổ công tác Công an huyện Y, tỉnh Sơn La lập vào hồi 19 giờ, ngày 09/01/2018 biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số: 190 ngày 13/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu gửi giám định ký hiệu H gửi giám định là Heroine nằm trong danh mục I, Stt: 20 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX xét thấy: Bị cáo Vì Văn C1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc mua bán, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 09/01/2018 bị cáo Vì Văn C1 đã có hành vi tàng trữ 0,12 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự cần đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự ; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo có 01 tiền án và 01 tiền sự: Bị cáo có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2011/HSST ngày 24/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (Chưa được xóa án tích); Bị cáo có tiền sự: Ngày 19/12/2017 bị Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan cảnh sát điều tra, giải quyết vụ án.

Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung : theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho tang vật vụ Lò Văn C1 Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 09/01/2018 gồm: 01 mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phòng bì đã bóc mở”. Mặt sau phong bì tại các mép dán có tên, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và người bị bắt. Tại hai góc mép dán có 02 hình dấu đỏ của Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 xe máy hiệu HONDA- Wave RSX, BKS: 26N1-022.64 màu sơn vàng – đen, số máy: 0188034, số khung: 099922, xe đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn C2 (Bố của bị cáo Lò Văn C1), ông C2 không biết C1 sử dụng chiếc xe đi mua ma túy, ông C2 có đơn xin lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự, CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại cho ông C2 vào ngày 30/01/2018. Xét thấy việc trả lại tài sản trên không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, đúng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 03/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lò Văn C1 chịu án phí HSST 200.000 (Hai trăm nghìn) Đồng.

Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số Heroine quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C1 khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ, nơi trao đổi mua bán ma túy diễn ra ở ngoài đường không ai biết, chứng kiến, vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C1 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lò Văn C1 24 (Hai tư) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính ngày 09/01/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Lò Văn C1.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho tang vật vụ Lò Văn C1 Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 09/01/2018 gồm: 01 mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phòng bì đã bóc mở”. Mặt sau phong bì tại các mép dán có tên, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và người bị bắt. Tại hai góc mép dán có 02 hình dấu đỏ của Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả cho chủ sở hữu là bà Lò Văn C2, sinh năm 1959. Trú tại: Bản Mé, xã Chiềng Khoi, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La (là bố bị cáo Lò Văn C1) 01 xe máy hiệu HONDA- Wave RSX, BKS: 26NM màu sơn vàng – đen, số máy: 0188034, số khung: 099922, xe đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lò Văn C1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- An văn, Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương

